

ĐIỀU LỆ VỀ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA  
TRUNG TÂM THƯƠNG MẠI HÓA TÀI SẢN TRÍ TUỆ

(Kèm theo Quyết định số 02/QĐ-IPA ngày 02/10/2024 của Hội Sở hữu trí tuệ Thành phố Hồ Chí Minh)

CHƯƠNG I  
QUY ĐỊNH CHUNG

**Điều 1. Cơ sở pháp lý hoạt động**

- 1.1. Trung tâm Thương mại hóa Tài sản trí tuệ (sau đây gọi là “Trung tâm”) là tổ chức khoa học và công nghệ hoạt động theo Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18 tháng 06 năm 2013, Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ và các văn bản có liên quan và chịu sự quản lý của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
- 1.2. Trung tâm được thành lập bởi Hội Sở hữu trí tuệ Thành phố Hồ Chí Minh (“IPA”) theo Quyết định số 01/QĐ-IPA của Hội Sở hữu trí tuệ Thành phố Hồ Chí Minh.
- 1.3. Mục tiêu và định hướng hoạt động của Trung tâm:
  - 1.3.1. Bảo vệ các quyền và lợi ích hợp pháp của chủ thể quyền sở hữu trí tuệ theo quy định của pháp luật.
  - 1.3.2. Tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức và cá nhân thương mại hóa, sử dụng tài sản trí tuệ, bao gồm nhưng không giới hạn các tác phẩm âm nhạc, bản ghi âm, ghi hình, các cuộc biểu diễn, sáng chế, kiểu dáng công nghiệp và các quyền sở hữu trí tuệ khác một cách hợp pháp.
  - 1.3.3. Thực hiện các chính sách và chương trình tuyên truyền, phổ biến nhằm thúc đẩy sáng tạo và nâng cao nhận thức, kiến thức pháp luật về sở hữu trí tuệ.
  - 1.3.4. Trung tâm có phạm vi hoạt động trong cả nước, có quan hệ hợp tác với các cá nhân, tổ chức quốc tế thông qua các thỏa thuận, chịu sự điều chỉnh của pháp luật Việt Nam và thông lệ quốc tế.

**Điều 2. Địa vị pháp lý**

- 2.1. Tên gọi
  - Tên tiếng Việt: Trung Tâm Thương Mại Hóa Tài Sản Trí Tuệ
  - Tên tiếng Anh: Intellectual Property Commercialization Center
  - Tên viết tắt: IPCC
- 2.2. Trụ sở
  - Địa chỉ: Thành phố Hồ Chí Minh.
  - Email: info@ipcc.org.vn

Trung tâm có trụ sở tại Thành phố Hồ Chí Minh. Trong quá trình hoạt động, Trung tâm có thể thành lập các văn phòng đại diện hoặc chi nhánh khi cần thiết. Việc thành lập và đăng ký hoạt động các văn phòng đại diện và chi nhánh phải tuân thủ theo các quy định của pháp luật.

2.3. Người đại diện theo pháp luật của Trung tâm: Giám đốc Trung tâm.

2.4. Vốn điều lệ: 500.000.000 đồng (Năm trăm triệu đồng).

### **Điều 3. Nguyên tắc hoạt động**

Trung tâm là tổ chức khoa học và công nghệ có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, có tài khoản riêng bằng đồng Việt Nam và ngoại tệ theo quy định pháp luật. Trong quá trình hoạt động, Trung tâm sẽ tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ này.

## **CHƯƠNG II**

### **CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN**

#### **Điều 4. Lĩnh vực hoạt động**

4.1. Nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực: Sở hữu trí tuệ.

4.2. Dịch vụ khoa học và công nghệ: Dịch vụ tư vấn về sở hữu trí tuệ (không bao gồm tư vấn liên quan đến thủ tục xác lập và bảo vệ/thực thi quyền sở hữu trí tuệ); tổ chức hội nghị, hội thảo; tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn trong lĩnh vực sở hữu trí tuệ; tạo, tìm kiếm cơ hội và thúc đẩy khai thác tài sản trí tuệ; hỗ trợ các bên có nhu cầu tìm kiếm đối tác và khai thác tài sản trí tuệ.

4.3. Hợp tác với các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo lĩnh vực đăng ký phù hợp Luật định.

#### **Điều 5. Chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn**

##### **5.1. Chức năng**

Tập hợp những cá nhân có kinh nghiệm và trình độ chuyên môn để nghiên cứu khoa học, cung cấp các dịch vụ khoa học và công nghệ trong các lĩnh vực hoạt động đã đăng ký theo quy định tại Điều 4 Điều lệ này.

##### **5.2. Nhiệm vụ**

5.2.1. Thực hiện nghiên cứu khoa học, các dịch vụ khoa học và công nghệ trong lĩnh vực hoạt động của Trung tâm.

5.2.2. Tuân thủ các quy định của pháp luật; báo cáo cho Hội Sở hữu trí tuệ Thành phố Hồ Chí Minh và các cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định pháp luật; tuân thủ hướng dẫn, kiểm tra và giám sát của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định pháp luật.

5.2.3. Bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ của chủ thể quyền sở hữu trí tuệ theo Luật Sở hữu trí tuệ và các văn bản pháp luật liên quan khác của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

5.2.4. Thường xuyên phối hợp với Hội Sở hữu trí tuệ Thành phố Hồ Chí Minh và các cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong việc tuyên truyền, phổ biến pháp luật, chủ trương, chính sách của Nhà nước về sở hữu trí tuệ và các lĩnh vực liên quan.

- 5.2.5. Thực hiện các hoạt động quản lý và thương mại hóa quyền sở hữu trí tuệ nhằm bảo vệ các quyền và lợi ích hợp pháp của chủ thể quyền sở hữu trí tuệ trên cơ sở hợp đồng, thỏa thuận giữa chủ thể quyền sở hữu trí tuệ và Trung tâm.
- 5.2.6. Hợp tác quốc tế nhằm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các chủ thể quyền sở hữu trí tuệ.
- 5.2.7. Áp dụng các biện pháp bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của chủ thể quyền sở hữu trí tuệ.
- 5.2.8. Thực hiện các hoạt động khác theo quy định pháp luật và Điều lệ để hoàn thành nhiệm vụ của Trung tâm.

### 5.3. Quyền hạn

- 5.3.1. Độc lập tổ chức hoạt động, quản lý nhân sự, tài chính và thực hiện hạch toán độc lập.
- 5.3.2. Chủ động xây dựng kế hoạch hoạt động và thực hiện các hoạt động theo Điều lệ này và các quy định pháp luật có liên quan.
- 5.3.3. Chủ động ký kết các thỏa thuận, hợp đồng với các chủ thể quyền sở hữu trí tuệ và cá nhân hoặc tổ chức khác.
- 5.3.4. Độc lập về tài chính.
- 5.3.5. Bảo vệ các quyền và lợi ích hợp pháp của Trung tâm và chủ thể quyền sở hữu trí tuệ phù hợp với tôn chỉ, mục đích của Trung tâm và quy định pháp luật.
- 5.3.6. Quản lý việc thương mại hóa, sử dụng quyền sở hữu trí tuệ của các chủ thể quyền sở hữu trí tuệ mà trọng tâm là quyền liên quan đối với bản ghi âm, phù hợp với quy định pháp luật và Điều lệ của Trung tâm.
- 5.3.7. Tổ chức đàm phán, quản lý, thương mại hóa, thu và phân chia phí thương mại hóa, sử dụng các đối tượng quyền sở hữu trí tuệ (sau đây gọi là "phí thương mại hóa, sử dụng") và các nguồn thu khác.
- 5.3.8. Ban hành Quy chế thương mại hóa, sử dụng quyền sở hữu trí tuệ, Quy chế phân chia phí thương mại hóa, sử dụng và Biểu mức phí thương mại hóa, sử dụng.
- 5.3.9. Áp dụng các biện pháp bảo vệ quyền theo quy định pháp luật, bao gồm:
  - Áp dụng các biện pháp công nghệ để ngăn ngừa, xử lý các hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ nhằm bảo vệ các quyền và lợi ích hợp pháp của Trung tâm và các chủ thể quyền sở hữu trí tuệ khác.
  - Yêu cầu các tổ chức, cá nhân xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ chấm dứt hành vi xâm phạm và bồi thường thiệt hại.
  - Yêu cầu các cơ quan nhà nước có thẩm quyền xử lý các hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ theo quy định của pháp luật.
  - Tự mình khởi kiện lên Tòa án hoặc Trọng tài có thẩm quyền khi xảy ra tranh chấp sau khi tham khảo ý kiến và được sự đồng ý của chủ thể quyền sở hữu trí tuệ bị ảnh hưởng có liên quan.

- Thực hiện các hành động cần thiết khác nhằm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các chủ thể quyền sở hữu trí tuệ.
- 5.3.10. Tổ chức hoặc phối hợp với Hội Sở hữu trí tuệ Thành phố Hồ Chí Minh, các cơ quan chức năng trong và ngoài nước tổ chức hội nghị, hội thảo để tuyên truyền, phổ biến chính sách và pháp luật về thực thi bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ, đặc biệt là quyền liên quan đối với bản ghi âm, cho các chủ thể quyền sở hữu trí tuệ và các tổ chức, cá nhân có liên quan.
  - 5.3.11. Tham gia đóng góp ý kiến đối với các dự thảo văn bản pháp luật có liên quan đến hoạt động của Trung tâm, lĩnh vực sở hữu trí tuệ và các lĩnh vực liên quan; kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền về các vấn đề có liên quan đến sự phát triển của Trung tâm và lĩnh vực Trung tâm hoạt động theo quy định pháp luật.
  - 5.3.12. Lập nguồn kinh phí hoạt động theo quy định pháp luật và Điều lệ đã được phê duyệt; quản lý và sử dụng các nguồn kinh phí của Trung tâm theo quy định pháp luật.
  - 5.3.13. Ký kết, thực hiện các thỏa thuận hợp tác quốc tế theo quy định của pháp luật nhằm tạo điều kiện thuận lợi để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho các chủ thể quyền sở hữu trí tuệ.
  - 5.3.14. Thành lập hoặc giải thể tổ chức khoa học và công nghệ, doanh nghiệp hoặc doanh nghiệp khoa học và công nghệ trực thuộc, chi nhánh, văn phòng đại diện theo quy định của pháp luật để phục vụ hoạt động của Trung tâm.
  - 5.3.15. Được nhận các khoản đầu tư, các nguồn tài trợ hợp pháp của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật; được Nhà nước hỗ trợ kinh phí cho các hoạt động liên quan đến các nhiệm vụ do Nhà nước giao (nếu có); được quyền ký kết các hợp đồng, huy động vốn, thực hiện giao dịch với các cá nhân, tổ chức trong nước hoặc quốc tế theo quy định của pháp luật nhằm phục vụ cho hoạt động của Trung tâm.
  - 5.3.16. Thực hiện các quyền khác theo quy định của pháp luật.

### **CHƯƠNG III**

#### **CƠ CẤU TỔ CHỨC**

##### **Điều 6. Cơ cấu tổ chức của Trung tâm**

Cơ cấu tổ chức bao gồm:

- 6.1. Giám đốc Trung tâm
- 6.2. Hội đồng chuyên môn
- 6.3. Phó Giám đốc Trung tâm
- 6.4. Các phòng, ban chuyên trách

##### **Điều 7. Trách nhiệm và Quyền hạn của IPA**

- 7.1. Phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền để xử lý các vi phạm của Trung tâm theo quy định.
- 7.2. Bổ nhiệm và miễn nhiệm Giám đốc Trung tâm theo Điều lệ này.
- 7.3. Phối hợp với Trung tâm tổ chức các hội nghị, hội thảo, các hoạt động tiếp cận, phổ biến thông tin, đào tạo kiến thức, nghiên cứu khoa học và đào tạo phát triển chuyên môn về sở

hữu trí tuệ, chính sách pháp luật về thực thi quyền sở hữu trí tuệ cho các chủ thể quyền sở hữu trí tuệ và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

- 7.4. Tham gia tư vấn, đánh giá và thẩm định liên quan đến sở hữu trí tuệ theo yêu cầu của Trung tâm theo quy định của pháp luật, góp phần vào sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

## **Điều 8. Giám đốc Trung tâm**

- 8.1. Giám đốc Trung tâm là hội viên của Hội Sở hữu trí tuệ Thành phố Hồ Chí Minh, được Ban Thường vụ Hội Sở hữu trí tuệ Thành phố Hồ Chí Minh bổ nhiệm với nhiệm kỳ 03 (ba) năm và có thể miễn nhiệm bất kỳ lúc nào trong suốt nhiệm kỳ hoặc được tái bổ nhiệm sau khi hoàn thành mỗi nhiệm kỳ.
- 8.2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Giám đốc Trung tâm:
  - 8.2.1. Chịu trách nhiệm trước Hội Sở hữu trí tuệ Thành phố Hồ Chí Minh và pháp luật về mọi hoạt động của Trung tâm phù hợp với Điều lệ và quy định của pháp luật.
  - 8.2.2. Bổ nhiệm lần đầu các thành viên của Hội đồng chuyên môn.
  - 8.2.3. Chịu trách nhiệm về nội dung của các báo cáo hoạt động khoa học và công nghệ của Trung tâm.
  - 8.2.4. Tham mưu và khuyến nghị chuyên môn cho Hội đồng chuyên môn.
  - 8.2.5. Các nhiệm vụ và quyền hạn khác theo Điều lệ và các chính sách, quy chế nội bộ của Trung tâm.

## **Điều 9. Phó Giám đốc Trung tâm**

- 9.1. Phó Giám đốc Trung tâm là người triển khai và thực thi Nghị quyết của Hội đồng chuyên môn; điều hành, tổ chức, giám sát và báo cáo các hoạt động của Trung tâm cho Hội đồng chuyên môn và Giám đốc Trung tâm.
- 9.2. Phó Giám đốc Trung tâm do Hội đồng chuyên môn bầu ra từ các thành viên của Hội đồng chuyên môn. Nhiệm kỳ của Phó Giám đốc Trung tâm theo nhiệm kỳ của Hội đồng chuyên môn.
- 9.3. Nhiệm vụ và quyền hạn của Phó Giám đốc Trung tâm:
  - 9.3.1. Quản lý và sử dụng con dấu của Trung tâm;
  - 9.3.2. Xây dựng, triển khai và thực hiện các đề án, chương trình, kế hoạch làm việc hàng năm của Trung tâm;
  - 9.3.3. Ký và phê duyệt các nội dung liên quan đến hoạt động của Trung tâm, ngoại trừ những nội dung thuộc thẩm quyền quyết định của Giám đốc Trung tâm và Hội đồng chuyên môn được quy định tại Điều lệ hoặc Quy chế nội bộ;
  - 9.3.4. Phân công nhiệm vụ, chỉ đạo và giám sát hoạt động của các phòng, ban chuyên trách của Trung tâm;
  - 9.3.5. Báo cáo hàng quý và hàng năm cho Hội đồng chuyên môn và Giám đốc Trung tâm về tình hình tài chính, tình hình tổ chức và hoạt động của Trung tâm;

- 9.3.6. Đề xuất việc thành lập tổ chức khoa học và công nghệ, doanh nghiệp hoặc doanh nghiệp khoa học và công nghệ trực thuộc, chi nhánh, văn phòng đại diện của Trung tâm với Hội đồng chuyên môn để phục vụ hoạt động của Trung tâm;
  - 9.3.7. Thực hiện các công việc khác theo yêu cầu và ủy quyền của Giám đốc Trung tâm, Hội đồng chuyên môn, theo Điều lệ và các quy chế của Trung tâm;
  - 9.3.8. Chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu họp Hội đồng chuyên môn;
  - 9.3.9. Thay mặt Hội đồng chuyên môn triệu tập, chủ trì và tổ chức lấy ý kiến các thành viên trong cuộc họp Hội đồng chuyên môn;
  - 9.3.10. Giám sát và tổ chức giám sát việc thực hiện Nghị quyết của Hội đồng chuyên môn;
  - 9.3.11. Thay mặt Hội đồng chuyên môn ký Nghị quyết của Hội đồng chuyên môn;
  - 9.3.12. Có quyền quyết định trong trường hợp số phiếu biểu quyết bằng nhau (trừ trường hợp quy định tại khoản 4 của Điều này).
- 9.4.** Phó Giám đốc Trung tâm sẽ không có quyền biểu quyết (bao gồm cả quyền quyết định trong trường hợp số phiếu biểu quyết bằng nhau) khi Hội đồng chuyên môn quyết định về việc:
- 9.4.1. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm, ký kết và chấm dứt hợp đồng với Phó Giám đốc Trung tâm;
  - 9.4.2. Mức lương, thù lao, thưởng và các lợi ích khác đối với Phó Giám đốc Trung tâm.

## **Điều 10. Hội đồng chuyên môn**

- 10.1. Hội đồng chuyên môn là cơ quan chỉ đạo, thực hiện và giám sát mọi hoạt động của Trung tâm. Hội đồng chuyên môn ban đầu sẽ bao gồm từ 03 (ba) đến 06 (sáu) cá nhân, với nhiệm kỳ 03 (ba) năm và có thể được bầu lại cho các nhiệm kỳ tiếp theo.
- 10.2. Danh sách các thành viên của Hội đồng chuyên môn có thể thay đổi nhưng phải đảm bảo số lượng thành viên ít nhất là 03 (ba) cá nhân. Điều kiện và quy trình thay đổi thành viên của Hội đồng chuyên môn sẽ được quy định cụ thể trong Quy chế nội bộ.
- 10.3. Hội đồng chuyên môn có quyền và phải triệu tập họp ít nhất 03 (ba) tháng một lần để thảo luận, biểu quyết và thông qua Nghị quyết Hội đồng chuyên môn (với số thành viên có mặt tối thiểu là 03 (ba) thành viên của Hội đồng chuyên môn), trong phạm vi các nội dung sau:
  - 10.3.1. Thay đổi danh sách thành viên của Hội đồng chuyên môn, thay đổi số lượng thành viên của Hội đồng chuyên môn;
  - 10.3.2. Thành lập tổ chức khoa học và công nghệ, doanh nghiệp hoặc doanh nghiệp khoa học và công nghệ trực thuộc, chi nhánh và văn phòng đại diện của Trung tâm;
  - 10.3.3. Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm, ký kết và chấm dứt hợp đồng với Phó Giám đốc Trung tâm, Giám đốc Chi nhánh, Trưởng Văn phòng đại diện và Kế toán trưởng;
  - 10.3.4. Thành lập các phòng, ban chuyên trách của Trung tâm; bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm, ký kết và chấm dứt hợp đồng đối với Trưởng phòng, ban chuyên trách của Trung tâm;
  - 10.3.5. Ủy quyền cho Phó Giám đốc Trung tâm thực hiện các công việc bao gồm nhưng không giới hạn ký kết hợp đồng, giao dịch và các công việc khác theo quy định tại Điều lệ Trung tâm và quy định của pháp luật;

- 10.3.6. Xây dựng, phê duyệt và ban hành các chính sách, Quy chế nội bộ của Trung tâm; phê duyệt và ban hành đề án, chương trình, kế hoạch làm việc và kế hoạch ngân sách hàng năm của Trung tâm; thông qua báo cáo tài chính hàng năm;
- 10.3.7. Phê duyệt và ban hành Quy chế thương mại hóa, sử dụng tài sản trí tuệ, Quy chế phân chia phí thương mại hóa, sử dụng, Biểu mức phí thương mại hóa, sử dụng phục vụ hoạt động quản lý, thương mại hóa và sử dụng tài sản trí tuệ theo ủy quyền của các chủ thể quyền sở hữu trí tuệ;
- 10.3.8. Thảo luận và thông qua nội dung tư vấn về sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Trung tâm (nếu có) bằng Nghị quyết được ít nhất 2/3 số thành viên Hội đồng chuyên môn có mặt tại cuộc họp biểu quyết tán thành hoặc bằng Nghị quyết được ít nhất 2/3 tổng số thành viên Hội đồng chuyên môn biểu quyết tán thành bằng văn bản. Nội dung tư vấn sẽ được gửi đến IPA để phê duyệt theo Điều 20.1.
- 10.3.9. Quyết định gia nhập các tổ chức quốc tế; quyết định việc ký kết và thực hiện các thỏa thuận hợp tác quốc tế theo quy định của pháp luật;
- 10.3.10. Quyết định nhận các nguồn tài trợ hợp pháp từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật;
- 10.3.11. Quyết định mức lương, thù lao, thưởng và các lợi ích khác đối với Phó Giám đốc Trung tâm, Kế toán trưởng và các quản lý khác được quy định tại Điều lệ.

#### **Điều 11. Các phòng, ban chuyên trách**

- 11.1. Văn phòng Trung tâm là cơ quan giúp việc cho Giám đốc Trung tâm và Hội đồng chuyên môn, thực hiện các công việc hành chính - nhân sự tổng hợp, kế toán tài chính và quản lý hồ sơ. Nhân viên văn phòng được tuyển dụng theo quy định của pháp luật lao động.
- 11.2. Ban chuyên trách do Hội đồng chuyên môn thành lập theo yêu cầu thực tế công việc của Trung tâm. Các ban chuyên trách có trách nhiệm đề xuất, tham mưu cho Hội đồng chuyên môn về các hoạt động của Trung tâm.

#### **Điều 12. Kế toán trưởng**

- 12.1. Kế toán trưởng do Hội đồng chuyên môn bổ nhiệm, bãi hoặc miễn nhiệm.
- 12.2. Đảm bảo hoạt động tài chính, kế toán của Trung tâm tuân thủ đúng chế độ tài chính, kế toán của Nhà nước.
- 12.3. Chịu trách nhiệm lập sổ kế toán, báo cáo thuế, báo cáo tài chính theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 13. Cuộc họp Hội đồng chuyên môn**

- 13.1. Phó Giám đốc Trung tâm sẽ triệu tập họp Hội đồng chuyên môn khi xảy ra một trong các trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 10 Điều lệ này. Trường hợp Phó Giám đốc Trung tâm không triệu tập họp Hội đồng chuyên môn theo quy định hoặc có lý do bất khả kháng nên không thể triệu tập họp, trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày xảy ra trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 10 Điều lệ này, các thành viên còn lại của Hội đồng chuyên môn có quyền triệu tập họp Hội đồng chuyên môn.

- 13.2. Cuộc họp của Hội đồng chuyên môn sẽ được tiến hành khi có ít nhất 03 (ba) thành viên của Hội đồng chuyên môn tham gia. Cuộc họp có thể được tổ chức trực tuyến, trực tiếp, hoặc kết hợp giữa trực tuyến và trực tiếp.
- 13.3. Trường hợp cuộc họp Hội đồng chuyên môn lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 2 Điều này, cuộc họp thứ hai sẽ được thực hiện như sau: Thông báo mời họp thứ hai phải được gửi trong vòng 07 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp Hội đồng chuyên môn lần thứ hai sẽ được tiến hành khi có trên 1/3 số thành viên của Hội đồng chuyên môn tham gia.
- 13.4. Trừ khi có quy định khác tại Điều lệ này, Nghị quyết Hội đồng chuyên môn được thông qua khi có hơn 1/2 số thành viên của Hội đồng chuyên môn có mặt tại cuộc họp biểu quyết tán thành hoặc có hơn 1/2 tổng số thành viên của Hội đồng chuyên môn biểu quyết tán thành bằng văn bản, trừ trường hợp quy định tại khoản 3.8 Điều 10 Điều lệ này. Trong trường hợp số ý kiến tán thành và không tán thành bằng nhau, Phó Giám đốc Trung tâm có quyền quyết định trừ các trường hợp quy định tại khoản 4 Điều 9 Điều lệ này.
- 13.5. Về hình thức biểu quyết, Hội đồng chuyên môn có thể biểu quyết trực tuyến hoặc trực tiếp bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín. Hình thức biểu quyết sẽ do Hội đồng chuyên môn quyết định tại cuộc họp.
- 13.6. Các cuộc họp của Hội đồng chuyên môn phải được ghi biên bản và có thể được ghi âm hoặc ghi và lưu trữ dưới hình thức điện tử khác.
- 13.7. Biên bản họp Hội đồng chuyên môn phải được thông qua ngay trước khi kết thúc cuộc họp và phải bao gồm các nội dung sau:
- Thời gian, địa điểm, mục đích và chương trình họp;
  - Họ, tên của các thành viên Hội đồng chuyên môn;
  - Vấn đề được thảo luận và biểu quyết; tóm tắt ý kiến phát biểu của các thành viên về từng vấn đề thảo luận;
  - Tổng số phiếu hợp lệ, không hợp lệ, tán thành, không tán thành, không có ý kiến đối với từng vấn đề biểu quyết;
  - Các quyết định được thông qua và tỷ lệ phiếu tán thành tương ứng;
  - Họ, tên, chữ ký và nội dung ý kiến của các thành viên dự họp không đồng ý thông qua biên bản họp (nếu có);
  - Họ, tên, chữ ký của người ghi biên bản và chủ tọa cuộc họp.
- 13.8. Nghị quyết Hội đồng chuyên môn có hiệu lực kể từ ngày được thông qua hoặc từ thời điểm có hiệu lực được ghi tại Nghị quyết đó. Nghị quyết phải được gửi đến tất cả thành viên của Hội đồng chuyên môn trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Nghị quyết có hiệu lực.

#### **Chương IV**

### **QUẢN LÝ TÀI CHÍNH, TÀI SẢN**

#### **Điều 14. Các nguồn tài chính**

- 14.1. Trung tâm có quyền tự chủ về tài chính theo nguyên tắc lấy thu bù chi trên cơ sở tuân thủ các quy định về tài chính của pháp luật.

#### 14.2. Nguồn kinh phí hoạt động của Trung tâm bao gồm:

- Nguồn thu từ các hoạt động của Trung tâm theo quy định của pháp luật, bao gồm nguồn thu từ hoạt động dịch vụ khoa học và công nghệ;
- Nguồn thu từ khoản tiền được giữ lại (theo tỷ lệ phần trăm) theo hợp đồng ủy quyền để trang trải chi phí thương mại hóa tài sản trí tuệ;
- Nguồn kinh phí hỗ trợ của Nhà nước gắn với nhiệm vụ được giao (nếu có);
- Nguồn hỗ trợ, tài trợ, viện trợ từ các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài;
- Khoản vay từ các cá nhân, tổ chức trong nước và nước ngoài theo quy định của pháp luật nhằm phục vụ cho hoạt động của Trung tâm;
- Các nguồn thu từ kết quả của các hoạt động đào tạo, hội nghị, hội thảo, nghiên cứu và các hoạt động khác phù hợp với quy định của pháp luật;
- Nguồn vốn góp từ IPA thông qua quyết định góp vốn của IPA.
- Các nguồn thu hợp pháp khác.

#### 14.3. Nguyên tắc tăng giảm vốn:

14.3.1. Việc tăng giảm vốn Điều lệ sẽ do Hội đồng chuyên môn quyết định.

14.3.2. Việc tăng giảm vốn Điều lệ sẽ được đăng ký thay đổi tại Sở Khoa học và Công nghệ Thành phố Hồ Chí Minh.

#### **Điều 15. Nguyên tắc tài chính**

15.1. Mọi khoản thu đều có đầy đủ chứng từ và nhập vào tài khoản của Trung tâm.

15.2. Các nguồn kinh phí của Trung tâm được dùng để chi cho các hoạt động sau đây của Trung tâm:

- Điều hành hoạt động của Trung tâm;
- Mua hoặc thuê trang thiết bị, phương tiện, trụ sở, văn phòng làm việc và các tiện ích phục vụ cho hoạt động của Trung tâm;
- Tiền lương, thưởng, đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và các phúc lợi xã hội cho người lao động của Trung tâm;
- Chi trả các khoản thù lao cho các cộng tác viên, luật sư, chuyên gia tư vấn;
- Chi phí cho các hoạt động quảng bá và phổ biến thông tin, kiến thức;
- Chi trả các khoản thuế nhà thầu (nếu có) cho các chủ thể quyền sở hữu trí tuệ là cá nhân, tổ chức nước ngoài;
- Chi trả thuế và các khoản thu nộp khác cho ngân sách nhà nước (nếu có);
- Các chi phí cần thiết khác phục vụ hoạt động của Trung tâm.

15.3. Sau khi thanh toán các khoản chi phí và hoàn thành nghĩa vụ, phần thu nhập còn lại sẽ được sử dụng theo quyết định của Hội đồng chuyên môn, bao gồm nhưng không giới hạn ở: giữ lại để duy trì hoạt động của Trung tâm, phân bổ cho các quỹ (quỹ đầu tư và phát triển, quỹ

phúc lợi – khen thưởng, quỹ dự phòng rủi ro). Mọi khoản chi đều có đầy đủ chứng từ theo quy định.

- 15.4. Tài chính, tài sản của Trung tâm chỉ được sử dụng cho các mục đích có liên quan đến hoạt động của Trung tâm. Hồ sơ kế toán về thu nhập và chi tiêu phải được thực hiện theo luật định và phải được phê duyệt bởi Hội đồng chuyên môn. Các báo cáo phải được công khai trước Hội đồng chuyên môn và Giám đốc Trung tâm.
- 15.5. Cách thức quản lý tài sản chung, tài sản thiết yếu của Trung tâm do Hội đồng chuyên môn quyết định, phù hợp với quy định của pháp luật.
- 15.6. Các nguồn tài chính, nội dung chi, hạn mức chi và phương thức thanh toán, quyết toán và các vấn đề liên quan đến quản lý tài chính, tài sản của Trung tâm phải được thể hiện trong Quy chế quản lý, sử dụng tài chính, tài sản, được Hội đồng chuyên môn của Trung tâm ban hành, đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch, hiệu quả về chi phí, phù hợp với quy định của pháp luật và tôn chỉ, mục tiêu hoạt động của Trung tâm.
- 15.7. Báo cáo tài chính
  - 15.7.1. Mọi khoản thu, chi tài chính đều được báo cáo công khai hàng năm bằng văn bản.
  - 15.7.2. Thực hiện chế độ báo cáo kiểm toán và công khai theo đúng quy định của pháp luật.
  - 15.7.3. Đảm bảo phù hợp với chuẩn mực của quốc tế trong quá trình hợp tác, thực hiện các thỏa thuận quốc tế.
  - 15.7.4. Báo cáo kiểm toán được gửi đến cơ quan chủ quản là Hội Sở hữu trí tuệ Thành phố Hồ Chí Minh, cũng như các tổ chức quốc tế có hợp tác với Trung tâm, chủ thể quyền sở hữu trí tuệ và các cơ quan quản lý nhà nước có liên quan nếu có yêu cầu.
- 15.8. Năm tài chính của Trung tâm bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc ngày 31 tháng 12 hàng năm.

## **Điều 16. Quyền và nghĩa vụ của người góp vốn**

### **16.1. Quyền**

- 16.1.1. Được cung cấp các báo cáo tài chính của Trung tâm.
- 16.1.2. Chuyển nhượng phần vốn góp theo quy định sau:
  - (i) Chào bán phần vốn góp đó cho thành viên Hội đồng chuyên môn và IPA với tỷ lệ như nhau và cùng điều kiện chào bán;
  - (ii) Chuyển nhượng với cùng điều kiện chào bán đối với thành viên Hội đồng chuyên môn và IPA quy định tại điểm (i) khoản này cho người khác nếu thành viên Hội đồng chuyên môn và IPA không mua hoặc không mua hết trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày chào bán.
- 16.1.3. Được chia một phần giá trị tài sản còn lại của Trung tâm tương ứng với tỷ lệ phần vốn góp trong vốn điều lệ Trung tâm khi Trung tâm giải thể.

### **16.2. Nghĩa vụ**

- 16.2.1. Góp vốn đầy đủ và đúng hạn.
- 16.2.2. Không được tham gia quản lý Trung tâm, không được tiến hành công việc kinh doanh nhân danh Trung tâm.

16.2.3. Tuân thủ Điều lệ Trung tâm.

## **Chương V**

### **CHIA, TÁCH; SÁP NHẬP; HỢP NHẤT; ĐỔI TÊN VÀ GIẢI THỂ**

#### **Điều 17. Điều kiện chia, tách; sáp nhập; hợp nhất; đổi tên và giải thể Trung tâm**

- 17.1. Điều kiện chia, tách, sáp nhập và đổi tên: IPA sẽ chỉ ban hành quyết định chia, tách, sáp nhập và đổi tên dựa trên kiến nghị tương ứng của Hội đồng chuyên môn.
- 17.2. Điều kiện giải thể: IPA sẽ chỉ ban hành quyết định giải thể dựa trên kiến nghị của Hội đồng chuyên môn hoặc các trường hợp mà pháp luật quy định.

#### **Điều 18. Thủ tục chia, tách; sáp nhập; đổi tên và giải thể Trung tâm**

- 18.1. Thủ tục chia, tách, sáp nhập và giải thể Trung tâm được thực hiện theo quy định tại Điều 13, 14, 15 và 16 Nghị định 08/2014/NĐ-CP.
- 18.2. Thủ tục đổi tên Trung tâm được thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 7 Thông tư 03/2014/TT-BKHCHN.

## **Chương VI. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

#### **Điều 19. Hiệu lực thi hành**

- 19.1. Điều lệ Trung tâm Thương Mại Hóa Tài Sản Trí Tuệ gồm có 06 (sáu) Chương, 20 (hai mươi) Điều, đã được thông qua bởi Hội Sở hữu trí tuệ Thành phố Hồ Chí Minh nhiệm kỳ IV (2022-2027).
- 19.2. Trung tâm đảm bảo tuân thủ Điều lệ, Luật khoa học và công nghệ và quy định pháp luật khác.

#### **Điều 20. Điều kiện sửa đổi, bổ sung Điều lệ**

- 20.1. IPA sẽ phê duyệt sửa đổi và bổ sung Điều lệ dựa trên tư vấn của Hội đồng chuyên môn.
- 20.2. Thể thức hợp, thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung sẽ tuân thủ Điều lệ và quy định pháp luật hiện hành.

